SỞ GD & ĐT TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO

ĐỀ THI HỌC KỲ II NĂM HỌC 2016-2017

MÔN NGỮ VĂN – KHỐI 11

Ngày thi: 22/04/2017

Thời gian làm bài: 90 phút

I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:

Đánh giá đời sống của mỗi người cao hay thấp hãy nhìn vào thời gian nhàn rỗi của họ. Có người làm việc "đầu tắt mặt tối" không có lấy chút nhàn rỗi. Có người phung phí thời gian ấy vào cuộc nhậu nhẹt triền miên. Có người biết dùng thời gian ấy để phát triển chính mình. Phải làm sao để mỗi người có thời gian nhàn rỗi và biết sử dụng hữu ích thời gian ấy là một vấn đề lớn của xã hội có văn hóa. Đánh giá đời sống một xã hội cũng phải xem xã hội ấy đã tạo điều kiện cho con người sống với thời gian nhàn rỗi như thế nào. Công viên, bảo tàng, thư viện, nhà hát, nhà hàng, câu lạc bộ, sân vận động, điểm vui chơi...là những cái không thể thiếu. Xã hội càng phát triển thì những phương tiện ấy càng nhiều, càng đa dạng và càng hiện đại. Xã hội ta đang chăm lo các phương tiện ấy nhưng vẫn còn chậm, còn sơ sài, chưa có sự quan tâm đúng mức, nhất là ở các vùng nông thôn. Thời gian nhàn rỗi chính là thời gian của văn hóa và phát triển. Mọi người và toàn xã hội hãy chăm lo thời gian nhàn rỗi của mỗi người.

(Theo Hữu Thọ, Ngữ văn 11 nâng cao, Tập 2,NXB Giáo dục, 2011, trang 94)

Câu 1. Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản.

Câu 2. Văn bản trên chủ yếu sử dụng thao tác lập luận nào?

Câu 3. Nội dung chủ yếu của đoạn văn bản là gì?

Câu 4. Tại sao tác giả lại khẳng định: *"Đánh giá đời sống của mỗi người cao hay thấp hãy nhìn vào thời gian nhàn rỗi của họ"*?

Câu 5. Anh/ chị hãy nêu 3 biện pháp sử dụng thời gian nhàn rỗi của bản thân để phát triển chính mình?

II. TỰ LUẬN (6.0 điểm)

Anh/Chị hãy phân tích 13 câu đầu trong bài thơ "Vội Vàng" của Xuân Diệu.

Tôi muốn tắt nắng đi

.....

Tôi không chờ nắng hạ mới hoài xuân.

(Sgk Ngữ văn lớp 11 cơ bản, học kỳ II – NXB Giáo Dục)

----------**HẾT**----------

ĐÁP ÁN ĐỀ THI CUỐI HỌC KÌ 2 LỚP 11 MÔN VĂN

I. ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)

Câu 1: Phong cách ngôn ngữ: chính luận.

Câu 2: Thao tác lập luận chủ yếu: Bình luận.

Câu 3: Nội dung văn bản: (2/3 ý)

- Việc sử dụng thời gian nhàn rỗi của mỗi người.
- Kêu gọi mọi người và toàn xã hội hãy chăm lo thời gian nhàn rỗi.
- Sử dụng thời gian nhàn rỗi là vấn đề văn hóa.

Câu 4: Tác giả khẳng định: *"Đánh giá đời sống của mỗi người cao hay thấp hãy nhìn vào thời gian nhàn rỗi của họ"* vì:

- Người có đời sống cao: biết dùng thời gian để phát triển chính mình, để tham gia các hoạt động văn hóa xã hội khác nhau.
- Người có đời sống thấp: phung phí thời gian cho những việc vô bổ, không biết làm gì ngoài tán gẫu và chơi bời.

Câu 5: Học sinh phát biểu tự do (đọc sách, tham gia các câu lạc bộ, đi du lịch để khám phá văn hóa mới, chơi thể thao, học kỹ năng sống...)

II. TỰ LUẬN (6.0 điểm)

I. Mở bài.

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm, hoàn cảnh sáng tác, giá trị chung của bài thơ.

II/ Thân bài.

1. Bốn câu thơ đầu: Khát vọng kì lạ

- Xưng hô: Tôi muốn => Một cái tôi mạnh mẽ, dứt khoát.
- Ước muốn táo bạo: Tắt nắng để giữ lại mầu sắc; Buộc gió để giữ lại hương thơm => Giữ mãi cái thời tươi mơn mởn xuân thì của tạo vật.

→ Lời thơ ngắn gọn, nhịp điệu gấp gáp, điệp ngữ thể hiện một khát vọng táo bạo muốn "can dự" vào quy luật muôn đời của tạo hóa để bất tử hóa cái đẹp.

2. Chín câu tiếp: Thiên đường nơi trần thế .

- Thay đổi số chữ trong câu thơ: 5 chữ -> 8 chữ liền mạch => Chuyên chở dòng cảm xúc đang dâng trào
- Vẻ đẹp của bức tranh thiên nhiên:
  - Điệp từ: Này đây => Phô bầy tất cả vẻ đẹp kì diệu của cõi trần thế.
  - Hình ảnh: ong bướm tuần tháng mật, hoa đồng nội xanh, lá cành tơ phơ phất, yến anh khúc tình si, thần vui hằng gõ cửa...

như chào mời, sẵn sàng dâng hiến vẻ đẹp thanh khiết cho con người.

- Cảm nhận mới mẻ: Ánh sáng chớp hàng mi, tháng giêng ngon như một cặp môi gần => Quan niệm thẩm mỹ mới mẻ và độc đáo, lấy con người làm chuẩn mực của cái đẹp.
- Nỗi lo âu của thi nhân
  - Dấu chấm gữa dòng: Ngưng lại mạch cảm xúc đang tuôn trào.
  - Đối lập: Sung sướng >< vội vàng => Phản ánh một tâm trạng đầy mâu thuẫn: Vừa sung sướng, ngất ngây, vừa vội vàng thảng thốt. Đang sống giữa mùa xuân mà đã tiếc xuân, hoài xuân vì nhận ra tất cả chỉ thực sự thần tiên trong cái xuân thì của nó.

=> Cảm thức trong thơ XD thật tinh tế và tình yêu cao độ của thi nhân.

3. Nghệ thuật

- Sự thay đổi số chữ trong câu thơ
- Sử dụng các điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc câu, so sánh táo bạo, mới mẻ.
- Cách nhìn, cách cảm mới và những sáng tạo độc đáo về hình ảnh thơ
- Sử dụng ngôn từ, nhịp điệu dồn dập, sôi nổi, hối hả, cuồng nhiệt

4. Đánh giá chung

- Tình yêu thiết tha của thi sĩ với thiên đường nơi trần thế
- Quan niệm nhân sinh, quan niệm thẩm mĩ mới mẻ của XD

III/. Kết bài:

- Đánh giá chung bài thơ, nêu cảm nhận riêng.